

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH, TỈNH HÀ TĨNH

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thanh Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy Minh

Bà Nguyễn Thị Nữ

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Huyền Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng Đức Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2023 tại điểm cầu trung tâm Phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh kết nối với điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 61/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Trọng N, sinh ngày 04/5/1964 tại phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Tổ dân phố G, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 0/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Trọng P (đã chết) và bà Nguyễn Thị C; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 27/12/1983 bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh áp dụng Điều 5 điểm b, Điều 9 Sắc luật 03 xử phạt 30 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 12/1983/HSST; Ngày 02/10/2003 bị Công an phường T, thành phố H ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính Cảnh cáo về hành vi Đập phá tài sản, gây rối trật tự công cộng; Ngày 11/10/2003 bị Công an phường T, thành phố H ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính Cảnh cáo về hành vi Chiếm giữ trái phép tài sản công dân theo Quyết định số 25/QĐ-XPVPHC; Ngày 02/02/2004 bị Chủ tịch UBND phường T, thành phố H ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường thị trấn thời hạn 06 tháng về hành vi Đập phá tài sản trong gia đình, gây rối trật tự công cộng theo Quyết định số 01/QĐ-UB; Ngày 05/5/2004 bị Công an phường T, thành phố H ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính Cảnh cáo về hành vi Đập phá tài sản, gây rối trật tự công cộng theo Quyết định số 25/QĐ-XPVPHC; Ngày 30/8/2004 bị Chủ tịch UBND tỉnh H ra quyết định đưa vào cơ sở giáo dục thời hạn 24 tháng theo Quyết định số 1546/QĐ/UB-NC, chấp hành xong ngày 05/6/2004; Ngày 14/8/2012 bị UBND tỉnh

H ra quyết định đưa vào cơ sở giáo dục thời hạn 24 tháng theo Quyết định số 2349/QĐ-UBND. Chấp hành tại Cơ sở Giáo dục H1, tỉnh Quảng Trị đến ngày 14/7/2014 xong thời hạn; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/4/2023 đến nay; *Có mặt*

**Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Nguyễn Khánh T - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh H; *Có mặt*

**Người đại diện hợp pháp của bị hại:** Bà Nguyễn Thị N1, sinh năm: 1970; Địa chỉ: Số nhà C đường T, xóm T, xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; *Có mặt*

**Người làm chứng:**

1. Bà Nguyễn Thị A, sinh năm: 1968; Địa chỉ: Số nhà A đường P, tổ G, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; *Có mặt*

2. Ông Nguyễn Viết D, sinh năm: 1970; Địa chỉ: Số nhà B, ngõ C đường N, tổ G, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; *Vắng mặt*

3. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1958; Địa chỉ: Tổ G, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; *Vắng mặt*

4. Ông Nguyễn Trường S, sinh năm: 1950; Địa chỉ: Số nhà A đường T, phường Q, thành phố V, tỉnh Nghệ An; *Vắng mặt*

5. Bà Trần Thị Thanh T1, sinh năm: 1972; Địa chỉ: Số nhà A đường P, tổ G, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; *Vắng mặt*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Trọng N, chị Nguyễn Thị A và anh Nguyễn Trọng M là anh chị em ruột cùng chung sống tại số nhà A đường P thuộc tổ dân phố G, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh. Anh Nguyễn Trọng M không có việc làm, thường xuyên uống rượu say và có hành động, lời nói xúc phạm Nguyễn Trọng N và người thân trong gia đình. Khoảng 21 giờ ngày 12/4/2023, Nguyễn Trọng N đi chơi về đến nhà thì thấy chị Nguyễn Thị A đang dọn dẹp nhà, còn anh Nguyễn Trọng M ngồi ở bàn đang chửi chị A, trên bàn có một chai rượu, một chén rượu và một quả xoài đang cắt dở. Nguyễn Trọng N đi lại gần phía đối diện cách anh M khoảng 50cm đến 80cm và nói “Say thì vào nhà ngủ đi cho khỏe”. Nghe N nói vậy, anh M liền dùng tay phải cầm lấy một con dao loại dao Thái dài khoảng 20cm, lưỡi dao màu trắng dài 15cm, cán dao màu đen ở trên bàn ngay sát chỗ anh M đang ngồi rồi đứng dậy dọa đâm. Nguyễn Trọng N nói với anh Nguyễn Trọng M “Mi đâm tau à”, thì ngay lúc đó anh M liền dùng dao đâm theo hướng vào phần bụng của Nguyễn Trọng N. Nhặt lùi lại tránh nên dao đâm trúng vào khu vực hạ sườn trái của N gây thương tích 2%. Thấy anh M vẫn dùng dao đâm mình nên N dùng tay phải xô mạnh vào vùng ngực anh M, làm anh M ngã ngửa về sau phần đầu bên trái đập vào tường nhà. Sau khi va vào tường nhà, anh M ngã úp mặt xuống làm gãy 01 chiếc ghế nhựa rồi ngã nằm sấp xuống nền nhà, tay phải anh M vẫn

cầm con dao. Nguyễn Trọng N cúi xuống định lấy con dao cắt đi thì anh M tiếp tục cầm dao đâm về hướng mặt của Nguyễn Trọng N nhưng không gây ra thương tích gì. Lúc này do bức xúc với hành vi của em trai mình nên Nguyễn Trọng N dùng chân trái đá mạnh ba đến bốn cái vào vùng ngực, sườn của anh Nguyễn Trọng M rồi sau đó dùng lại không đánh anh M nữa. Còn chị A hô hoán để cản ngăn không cho Nguyễn Trọng N và anh Nguyễn Trọng M đánh nhau. Sau khi thấy anh M nằm bất động trên nền nhà, chị Nguyễn Thị A cùng người dân xung quanh đưa Nguyễn Trọng M đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh H, đến ngày 16/04/2023 thì Nguyễn Trọng M bị chết.

- Biên bản khám nghiệm tử thi vào hồi 16 giờ 30 phút ngày 16/4/2023, phản ánh: Tử thi được xác định là anh Nguyễn Trọng M, chết hồi 10 giờ 50 ngày 16/4/2023, dấu vết tổn thương trên cơ thể: Dấu vết bên ngoài: Đuôi mắt phải có vết xây xát da dài 1cm, mí dưới mắt trái có vết thương nằm ngang dài 3cm được khâu 4 mũi chỉ khâu, ngang sống mũi có vết xây xát da kích thước 1cm x 0,7cm, khõe miệng bên phải có vết xây xát da kích thước 1,5cm x 1cm, vùng thái dương trái có đám sưng nề bầm tụ máu kích thước 15cm x 10cm, vùng ngực trái trên núm vú trái 3cm có đám bầm tụ máu kích thước 12cm x 10cm trên nền sưng nề có vết xây xát da kích thước 2,5cm x 1cm, tại vị trí khoang liên sườn 5 trên đường nách giữa bên trái có vết phẫu thuật đặt ống dẫn lưu màng phổi, vùng ngực bên phải trên núm vú 2cm có vết bầm tụ máu kích thước 8cm x 5cm, tại vị trí khoang liên sườn 5 trên đường nách giữa bên phải có vết phẫu thuật đặt ống dẫn lưu màng phổi, hạ sườn bên trái có vết bầm tụ máu kích thước 18cm x 5cm. Giải phẫu tử thi: Dưới da đầu vùng thái dương trái tụ máu, xương hộp sọ không bị tổn thương; dưới da cơ vùng ngực tụ máu nặng, gãy xương sườn số 3,4,5,6 cung trước bên phải và số 2,3,4 bên trái; khoang lồng ngực và khoang bụng chứa nhiều máu, nhu mô phổi bị thủng, mạc treo ruột bị rách, vỡ lách.

Theo Bản kết luận giám định số 421/KL-KTHS ngày 19/4/2023 của Phòng K Công an tỉnh H kết luận: Nguyên nhân chết của anh Nguyễn Trọng M là đa chấn thương.

Theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 96/TgT ngày 21/4/2023 của Trung tâm P1 và Giám định Y khoa thuộc Sở Y kết luận: Nguyễn Trọng N bị sẹo vết thương vùng hạ sườn trái kích thước 07cm x 0,4cm, sẹo phẳng màu nâu tỷ lệ tổn thương cơ thể là 02%; vết xây xát da mặt trên ngón I bàn chân trái kích thước 01cm x 02cm tỷ lệ tổn thương cơ thể là 0,5%; ngón II bàn chân trái mất  $\frac{1}{2}$  móng phía ngoài tỷ lệ tổn thương cơ thể là 01%; ngón III bàn chân trái mất  $\frac{1}{2}$  móng phía trong tỷ lệ tổn thương cơ thể là 01%. Theo nguyên tắc cộng tại Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y1, xếp tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 04%. Thương tích ở vùng hạ sườn trái do vật sắc nhọn gây nên, thương tích ở ngón bàn chân trái do vật tày cứng gây nên.

*Vật chứng vụ án:* Cơ quan điều tra thu giữ tại nơi ở của Nguyễn Trọng N gồm: 01 lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, dài 15cm (cán bị mất không thu giữ được) và 01 chiếc ghế nhựa màu đỏ cao 63cm, mặt ghế dạng hình tròn đường kính 32cm bị gãy một chân ghế đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hà Tĩnh.

*Về dân sự:* Quá trình điều tra, bà Nguyễn Thị N1 là người đại diện hợp pháp của gia đình nạn nhân không yêu cầu Nguyễn Trọng N bồi thường dân sự.

Bản cáo trạng số 66/CT-VKS-TPHT ngày 03/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh truy tố bị cáo Nguyễn Trọng Nhật về tội “Cố ý gây thương tích trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh” theo điểm b khoản 2 Điều 135 Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố tại Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 135; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Trọng N từ 12 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 16/4/2023. Hình phạt bổ sung: Không.Ngoài ra còn đề nghị về xử lý vật chứng.

Tại phiên tranh luận, người bào chữa cho bị cáo phát biểu đồng ý với tội danh, còn về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất. Bị cáo, đại diện gia đình bị hại không có ý kiến tranh luận gì với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Quá trình sinh sống cùng nhà, anh Nguyễn Trọng M thường xuyên có hành vi uống rượu say, chửi bới xúc phạm nên gây bức xúc cho Nguyễn Trọng N và những người thân trong gia đình. Vào hồi 21 giờ ngày 12/4/2023 tại số nhà A đường P thuộc tổ dân phố G, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, anh Nguyễn Trọng M dùng dao loại dao thái lan lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 15cm (là hung khí nguy hiểm) đâm vào vùng bụng của Nguyễn Trọng N gây thương tích 2%. Nguyễn Trọng N bức xúc xô ngã anh M làm M bị va vào tường rồi tự ngã sấp xuống sân nhà, do anh M tiếp tục dùng dao dọa đâm nên N dùng chân trái đá ba đến bốn cái vào phần ngực, bụng của anh Nguyễn Trọng M rồi dừng lại không đánh nữa. Anh Nguyễn Trọng M bị đánh dẫn đến thương tích tụ máu nặng ở vùng ngực, khoang bụng; gãy xương sườn số 3,4,5,6 cung trước bên phải và gãy xương sườn số 2,3,4 bên trái; thủng nhu mô phổi, rách mạc treo ruột, vỡ lách và một số vết thương xây xát vùng mặt sau đó được đưa đi cấp cứu đến ngày 16/4/2023 thì bị chết. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý về hành vi, vô ý về hậu quả. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 135 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo hộ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị xử phạt hành chính và bị kết án nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, đại diện gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] **Về trách nhiệm dân sự:** Bà Nguyễn Thị N1 là người đại diện hợp pháp của gia đình nạn nhân không yêu cầu Nguyễn Trọng N bồi thường dân sự nên miễn xét.

[5] **Về xử lý vật chứng:** 01 lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, dài 15cm và 01 chiếc ghế nhựa màu đỏ cao 63cm, mặt ghế dạng hình tròn đường kính 32cm bị gãy một chân ghế. Đây là các vật chứng dùng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[6] Xét luận tội của Kiểm sát viên và phát biểu của người bào chữa tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật, về mức án đề nghị là thỏa đáng.

[7] Trong vụ án này, có hành vi của anh Nguyễn Trọng M sử dụng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho Nguyễn Trọng N nhưng anh M đã chết, bị cáo N không có yêu cầu gì nên miễn xét.

[8] Bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 135; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Nguyễn Trọng N phạm tội “Cố ý gây thương tích trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh”

Xử phạt Nguyễn Trọng N 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ tạm giam 16/4/2023.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: 01 lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, dài 15cm và 01 chiếc ghế nhựa màu đỏ cao 63cm, mặt ghế dạng hình tròn đường kính 32cm bị gãy một chân ghế

Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội miễn toàn bộ tiền án phí cho bị cáo Nguyễn Trọng N.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- VKSND TP Hà Tĩnh;
- THADS TP Hà Tĩnh;
- Công an TP Hà Tĩnh;
- THAPT; Bị cáo; Bị hại; NBC;
- Trại tạm giam;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Thanh Huyền**



